TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG** Bản án số: 336/2023/DS-ST Ngày: 22-8-2023 V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà **Lê Thị Ngọc Ánh**
Ông **Nguyễn Văn Bé**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Mỹ Xuyên**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Không tham gia.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2023/TLST-DS ngày 22 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp "Hợp đồng Hợp đồng tín dung; Hợp đồng thế chấp tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Ch Việt Nam**;

Địa chỉ: số 22, Ngô Q, phường Tràng T, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đình L**- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hoàng Trung Ng**- Phó Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Trần Phương Kh**- Chuyên viên tố tụng. (có mặt)

Địa chỉ: Lầu 6, số 131 Trần Hưng Đ, phường An Ph, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: **Nguyễn Hữu B**, sinh năm 1986; (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Trường Xuân B, xã Thanh B, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại biên bản hòa giải nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Ch Việt Nam- Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng anh Trần Phương Kh trình bày:

Ngày 28/4/2020 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Ch Việt Nam có cho anh Nguyễn Hữu B vay theo hợp đồng tín dụng số 175/2020/HĐTD/PVB-CNTG cùng khế ước nợ vay như sau: Thời hạn vay trong 72 tháng; mục đích vay để mua xe ô tô; số tiền vay 324.000.000 đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay, anh B đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 175/2020/HĐBĐ/PVB-CNTG ngày 28/4/2020 để thế chấp tài sản chi tiết như sau:

- Xe ô tô con nhãn hiệu KIA
- Số loại: SOLUTO 1.4 MT; chỗ ngồi: 05
- Màu sơn: Đỏ
- Số khung: RNYAB41M5LC177581
- Số máy: G4LCK1179077
- Biển số xe; 63A-140.01

Theo giấy chứng nhận đăn ký xe ô tô số 031568 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/4/2020.

Tài sản bảo đảm đã được đăn ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại TP Hồ Chí Minh ngày 28/4/2020.

Quá trình vay đến nay anh B đã thanh toán được số tiền 88.794.099 đồng (nợ gốc 54.673.925 đồng, lãi 34.120.173 đồng). Đến nay còn nợ số tiền gốc còn lại 269.326.075 đồng và tiền lãi tính đến ngày 21/8/2023 là 100.096.052 đồng.

Nay nguyên đơn yêu cầu anh Nguyễn Hữu B trả nợ số tiền gốc còn lại 269.326.075 đồng và tiền lãi tính đến ngày 21/8/2023 là 100.096.052 đồng.

Nếu anh B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu Bình theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 175/2020/HĐBĐ/PVB-CNTG ngày 28/4/2020.

Tại phiên tòa,

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn anh Trần Phương Kh vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh Nguyễn Hữu B trả tổng số tiền 369.422.127 đồng, trong đó vốn 269.326.075 đồng, lãi 100.096.052 đồng, tạm tính đến ngày xét xử 21/8/2023. Nếu anh B không thực hiện việc trả nợ, thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mãi tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu B theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 175/2020/HĐBĐ/PVB-CNTG ngày 28/4/2020.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu B vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Xét quan hệ pháp luật giữa các bên thuộc tranh chấp "Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản"; bị đơn cư ngụ địa bàn huyện Chợ Gạo, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu B vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập (tống đạt) hợp lệ. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh B.

[2] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 28/4/2020 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Ch Việt Nam có cho anh Nguyễn Hữu B vay theo hợp đồng tín dụng số 175/2020/HĐTD/PVB-CNTG cùng khế ước nợ vay như sau: Thời hạn vay trong 72 tháng; mục đích vay để mua xe ô tô; số tiền vay 324.000.000 đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay, anh B đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 175/2020/HĐBĐ/PVB-CNTG ngày 28/4/2020 để thế chấp tài sản chi tiết như sau:

- Xe ô tô con nhãn hiệu KIA
- Số loại: SOLUTO 1.4 MT; chỗ ngồi: 05
- Màu sơn: Đỏ
- Số khung: RNYAB41M5LC177581
- Số máy: G4LCK1179077
- Biển số xe; 63A-140.01

Theo giấy chứng nhận đăn ký xe ô tô số 031568 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/4/2020.

Tài sản bảo đảm đã được đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại TP Hồ Chí Minh ngày 28/4/2020.

Quá trình vay đến nay anh B đã thanh toán được số tiền 88.794.099 đồng (nợ gốc 54.673.925 đồng, lãi 34.120.173 đồng). Đến nay còn nợ tổng số tiền 369.422.127 đồng, trong đó vốn 269.326.075 đồng, lãi 100.096.052 đồng.

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp các bên đã ký kết, có cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn đã thiết lập hợp đồng tín dụng (hợp đồng vay tài sản) và hợp đồng thế chấp tài sản được quy định tại Điều 463, Điều 317, Điều 318 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị đơn không thực hiện trả nợ vốn, lãi theo hợp đồng đã ký kết. Mặc dù Ngân hàng nhiều lần đôn đốc nhắc nhở nhưng bị đơn vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy bị đơn không thực hiện đúng thỏa thuận, vi phạm về nghĩa vụ thanh toán và thời hạn thanh toán được quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bên cho vay. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền 369.422.127 đồng, trong đó vốn 269.326.075 đồng, lãi 100.096.052 đồng là có căn cứ.

Ngoài ra nguyên đơn yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Xét Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 175/2020/HĐBĐ/PVB-CNTG ngày 28/4/2020 được ký kết giữa Nguyên đơn và anh Nguyễn Hữu B được giao kết đúng theo quy định của pháp luật và đã được các bên nguyên đơn, bị đơn đồng ý, thống nhất và ký kết hợp đồng trên cơ sở tự nguyện nên đã phát sinh hiệu lực từ thời điểm ký kết.

Từ phân tích nhận định trên, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần buộc anh Nguyễn Hữu B phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tổng số tiền 369.422.127 đồng, trong đó vốn 269.326.075 đồng, lãi 100.096.052 đồng.

Trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo xử lý tài sản thế chấp là:

- Xe ô tô con nhãn hiệu KIA
- Số loại: SOLUTO 1.4 MT; chỗ ngồi: 05
- Màu sơn: Đỏ
- Số khung: RNYAB41M5LC177581
- Số máy: G4LCK1179077
- Biển số xe; 63A-140.01

Theo giấy chứng nhận đăn ký xe ô tô số 031568 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/4/2020.

Theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Dân sự. Trường hợp bị đơn thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền thì nguyên đơn phải trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 031568 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/4/2020 cho anh Nguyễn Hữu B đã thế chấp theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Dân sự.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320; Điều 321; Điều 322, Điều 323, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Ch Việt Nam.**

Buộc anh Nguyễn Hữu B phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tổng số tiền 369.422.127 đồng, trong đó vốn 269.326.075 đồng, lãi 100.096.052 đồng (tạm tính đến ngày 21/8/2023).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số hợp đồng tín dụng số 175/2020/HĐTD/PVB-CNTG được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Ch Việt Nam và anh Nguyễn Hữu B cho đến khi thanh toán hết nợ cho nguyên đơn.

Trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo xử lý tài sản thế chấp là:

- Xe ô tô con nhãn hiệu KIA
- Số loại: SOLUTO 1.4 MT; chỗ ngồi: 05
- Màu sơn: Đỏ
- Số khung: RNYAB41M5LC177581
- Số máy: G4LCK1179077
- Biển số xe; 63A-140.01

Theo giấy chứng nhận đăn ký xe ô tô số 031568 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/4/2020.

Theo quy định tại Điều 323 Bộ luật Dân sự. Trường hợp bị đơn thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền thì nguyên đơn phải trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 031568 do Phòng Cảnh sát giao thông- Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/4/2020 cho anh Nguyễn Hữu B đã thế chấp theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Anh Nguyễn Hữu B phải chịu 18.471.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho nguyên đơn 8.577.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0025752 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Nguyễn Hữu B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Phương